TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **19**/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp.Tuyên Quang, ngày 10 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 369/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Thu H, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.
Bị đơn: Anh Bùi Minh Đ, sinh năm 1989;
Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.
Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị Thu H và anh Bùi Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đinh Thị Thu H và anh Bùi Minh Đ cùng xác định vợ chồng có 03 con chung tên là Bùi Anh D, sinh ngày 22/10/2019, cháu Bùi Bảo A, sinh ngày 25/7/2015, cháu Bùi Thị Mỹ H, sinh ngày 07/3/2011 (đã chết ngày 13/3/2023). Sau ly hôn, giao cháu Bùi Anh D, sinh ngày 22/10/2019 cho chị Đinh Thị Thu H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, và giáo dục; Giao cháu Bùi Bảo A, sinh ngày 25/7/2015 cho anh Bùi Minh Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, và giáo dục. Anh Đ và chị H không phải cấp dưỡng

nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự đều xác định không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có vay nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Thu H tự nguyện nộp 150.000 đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí trên hệ thống thông tin điện tử số 00000711168 ngày 11 tháng 10 năm 2023, mã thông báo GSC6WP867T trên hệ thống thông tin điện tử ký bởi Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam. Hoàn trả lại cho chị Đinh Thị Thu H số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng).* Anh Bùi Minh Đ không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố T;
- THADS thành phố T;
- UBND phường Hưng Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan